

Hải Hà, ngày 20 tháng 8 năm 2020.

Số:01/2020/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2020/TLST-KDTM, ngày 07 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:⁽⁴⁾

- Nguyên đơn: Ngân hàng A.

Địa chỉ: Số 442 phố B, phường C, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Trường S.

Địa chỉ: Ô số 01-02, lô BT-01, khu đô thị C1, phường B1, thành phố H2, tỉnh QUẢNG NINH. (Theo Giấy ủy quyền số 31/UQ-QUN20 ngày 20/3/2020).

- Bị đơn: ông Đoàn Văn K1, sinh năm 1973 và bà Trần Thị H3, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn M1, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tính đến ngày 27/02/2020, Bị đơn còn nợ Nguyên đơn tổng số tiền 1.297.079.858đ (*Một tỷ, hai trăm chín mươi bảy triệu, không trăm bảy mươi chín nghìn, tám trăm năm mươi tám đồng*), trong đó tiền nợ gốc là 452.190.145đ, (*Bốn trăm năm mươi hai triệu một trăm chín mươi nghìn một trăm bốn mươi lăm đồng*), tiền lãi trong hạn là 10.620.000đ (*Mười triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*), tiền lãi quá hạn 834.269.713đ (*Tám trăm ba mươi tư triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn bảy trăm mười ba đồng*).

- Về tiến độ thanh toán: Chậm nhất đến ngày 31/8/2022, Bị đơn phải thanh toán cho Nguyên đơn toàn bộ số nợ trên và lãi suất phát sinh kể từ ngày 28/02/2020 theo mức lãi xuất quá hạn do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng số MCA.CN.01040612/HMTD ngày 05/6/2012 và Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số MCA.CN.0104612 ngày 05/6/2012, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 07/7/2011, đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Kế hoạch trả nợ cụ thể như sau:

Từ tháng 9/2020 đến tháng 7/2022, hàng tháng Bị đơn phải thanh toán cho Nguyên đơn số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*)/tháng. Số tiền này sẽ được trừ vào nợ gốc. Ngày trả nợ là ngày làm việc cuối cùng của tháng. Chậm nhất ngày 31/8/2022, Bị đơn phải thanh toán cho Nguyên đơn toàn bộ khoản vay theo Hợp đồng hạn mức cấp tín dụng số MCA.CN.01040612/HMTD ngày 05/6/2012 và Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số MCA.CN.0104612 ngày 05/6/2012, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 07/7/2011.

- Nếu Bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Nguyên đơn thì Nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số MCA.BĐCN.01040612 ngày 04/6/2012, là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 00, tờ bản đồ số 00, địa chỉ: Thôn M1, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh QUẢNG NINH theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BDD755816, số vào sổ cấp GCN: H01399 do UBND huyện Hải Hà cấp ngày 08/4/2011 đứng tên hộ ông Đoàn Văn K1 và bà Trần Thị H3 và Giấy phép xây dựng số 34/GP-XD do UBND xã Q1 cấp ngày 26/5/2011 cho ông Đoàn Văn K1 để thu hồi nợ 1 lần toàn bộ khoản vay.

- Trong trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà không đủ trả nợ thì Bị đơn còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Nguyên đơn đến khi hết nợ.

- Về án phí: Bị đơn chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: 25.456.000 đ (*Hai mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi sáu nghìn đồng*). Trả lại Nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại đã nộp là 25.456.000 đ (*Hai mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi sáu nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006842 ngày 07/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hải Hà;*
- *Chi cục THADS huyện Hải Hà;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hương Lan